TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 397/2023/TLST-DS, ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ: Số B, đường L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1980; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; người đại diện theo ủy quyền:

1) Ông Võ Hoàng N, sinh năm 1992; trú tại: Số C, đường H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền số 0708/2023/UQ-NCB ngày 07/8/2023).

2) Bà Nguyễn Anh T, sinh năm 1994; trú tại: Số C, đường H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền số 0708/2023/UQ-NCB ngày 07/8/2023).

- *Bị đơn*:

1) Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1964.

2) Bà Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Số G, đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Khương D, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/01/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Hoàng N là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và ông Võ Khương D là người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị Cẩm T1 thỏa thuận như sau:

- Ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị Cẩm T1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 tiền gốc lãi tính đến ngày 28/3/2024 theo Hợp đồng cho vay số 013/22/HĐCV-9382 ngày 26/01/2022; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/KUNN/013/22/HĐCV-9382 ngày 26/01/2022 là 5.914.981.432 đồng (Năm tỷ chín trăm mười bốn triệu chín trăm tám mươi mốt ngàn bốn trăm ba mươi hai đồng) (Trong đó: Nợ gốc: 4.802.030.800 đồng (Bốn tỷ tám trăm lẻ hai triệu không trăm ba mươi ngàn tám trăm đồng); nợ lãi trong hạn: 941.844.512 đồng (Chín trăm bốn mươi mốt triệu tám trăm bốn mươi bốn ngàn năm trăm mười hai đồng); nợ lãi quá hạn: 106.241.522 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu hai trăm bốn mươi mốt ngàn năm trăm hai mươi hai đồng); lãi chậm trả: 64.864.597 đồng (Sáu mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi bốn ngàn năm trăm chín mươi bảy đồng)) và phải trả tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong số tiền gốc lãi còn nợ.

- Trường hợp ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị Cẩm T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì đồng ý Ngân hàng đề nghị Cơ quan thi hành án kê biên, xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 293/21/HĐTC-9382 ngày 14/7/2021 đối với phần đất thuộc thửa 326, tờ bản đồ 8, diện tích 9.474,3m^2 tọa lạc tại xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long để thu hồi nợ.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Võ Khương D đại diện theo ủy quyền của ông Đ, bà T1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đã nộp tạm ứng số tiền trên nên ông Đ, bà T1 phải hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 tiền là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng).

Về án phí: Ông Võ Hoàng N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và ông Võ Khương D là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị Cẩm T1 thỏa thuận:

Ông Lê Quang Đ, bà Nguyễn Thị Cẩm T1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 54.000.000 đồng (Năm mươi bốn triệu đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 56.698.000 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số N_0 0006400 nộp ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 29/3/2024) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản

nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAT;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- THA TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trương Minh Trường